

Số: /BC-TBTTTT

Đồng Tháp, ngày tháng 12 năm 2021

BÁO CÁO NHANH
Tình hình dịch Covid-19 trên địa bàn Tỉnh, ngày 13/12/2021

1. Kết quả xét nghiệm

1.1. Kết quả từ ngày 06/12 đến ngày 12/12 (1 tuần)

1.1.1. Trong tuần đã xét nghiệm 84.592 lượt người, cụ thể:

- Xét nghiệm RT-PCR 54.280 lượt người với 31.096 mẫu (27.004 mẫu đơn, 4.092 mẫu gộp).
- Test nhanh 30.312 lượt người với 29.045 mẫu (27.202 mẫu đơn, 1.843 mẫu gộp).

1.1.2. Kết quả xét nghiệm, ghi nhận 5.086 ca mắc mới, trong đó:

- * Về từ các tỉnh, thành phố: 109 ca.
- * Phát sinh trên địa bàn Tỉnh 4.977 ca, cụ thể:
 - 1.497 ca trong các cơ sở cách ly y tế.
 - 1.594 ca trong các khu vực phong tỏa.
 - 16 ca trong cơ sở điều trị.
 - 1.870 ca trong cộng đồng.

(Đính kèm Phụ lục 1, phần II).

1.2. Kết quả trong ngày 13/12

1.2.1. Trong ngày đã xét nghiệm 8.847 người, cụ thể:

- Xét nghiệm RT-PCR 6.339 người với 3.424 mẫu (2.959 mẫu đơn, 465 mẫu gộp), còn 651 mẫu RT-PCR đang chờ kết quả.
- Test nhanh 2.508 người với 2.343 mẫu (2.209 mẫu đơn, 134 gộp).

1.2.2. Kết quả xét nghiệm, ghi nhận **740 ca mắc mới** trong ngày (giảm 05 ca so với hôm qua), trong đó:

- a) Về tiêm vắc xin phòng COVID-19
 - 251 người tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19.
 - 36 người tiêm 01 liều vắc xin phòng COVID-19.
 - 106 người chưa tiêm vắc xin phòng COVID-19.

- 347 người đang điều tra thông tin tiêm vắc xin phòng COVID-19.

b) Về CT-value

- 09 người có CT-value từ 30 trở lên.

- 731 người có CT-value dưới 30.

c) Về độ tuổi

- Từ 50 tuổi trở lên: 133 người.

- Từ 18 đến dưới 50 tuổi: 460 người.

- Từ 12 đến dưới 18 tuổi: 47 người.

- Dưới 12 tuổi: 100 người.

1.2.3. Phân bố ca bệnh

- Về từ vùng dịch: 04 ca¹ (giảm 04 ca so với hôm qua).

- 87 ca trong các cơ sở cách ly y tế.

- 330 ca trong khu phong tỏa.

- 319 ca trong cộng đồng, cụ thể:

+ TP Sa Đéc: 178 ca².

+ Huyện Tháp Mười: 64 ca³.

+ Huyện Châu Thành: 28 ca⁴.

+ Lấp Vò: 18 ca⁵.

¹ 02 ca An Giang; 01 ca TP Hồ Chí Minh; 01 ca Tiền Giang.

² 08 ca Khóm 1, 12 ca Khóm 2, 02 ca Khóm 3, 01 ca Khóm 5, Phường 1; 02 ca Khóm 1, 08 ca Khóm 2, 06 ca khóm Hòa Khánh, Phường 2; 03 ca Khóm 1, 03 ca Khóm 2, 04 ca Khóm 3, Phường 3; 02 ca Khóm 1, 04 ca Khóm 2, Phường 4; 07 ca khóm Tân An, 12 ca khóm Tân Bình, 18 ca khóm Tân Hòa, 01 ca khóm Tân Thuận, phường An Hòa; 02 ca khóm Sa Nhiên, 01 ca khóm Tân Hiệp, 03 ca khóm Tân Huệ, phường Tân Quy Đông; 04 ca ấp Tân Lập, 01 ca ấp Tân Lợi, 10 ca ấp Tân Thành, xã Tân Quy Tây; 02 ca ấp Đông Huệ, 07 ca ấp Đông Khánh, 05 ca ấp Đông Quới, 10 ca ấp Khánh Hòa, 02 ca ấp Khánh Nghĩa, 06 ca ấp Khánh Nhơn, xã Tân Khánh Đông; 04 ca ấp Phú An, 09 ca ấp Phú Hòa, 13 ca ấp Phú Long, 05 ca ấp Phú Thành, 01 ca ấp Phú Thuận, xã Tân Phú Đông.

³ 06 ca Khóm 1, 02 ca Khóm 2, thị trấn Mỹ An; 01 ca Ấp 2, 02 ca Ấp 3, 03 ca Ấp 4, 01 ca Ấp 5, xã Đốc Bình Kiều; 01 ca Ấp 1, 01 ca Ấp 3, 02 ca Ấp 4, xã Hưng Thạnh; 01 ca Ấp 3, xã Láng Biên; 02 ca ấp Mỹ Phú A, 01 ca ấp Mỹ Phú B, 02 ca ấp Mỹ Phú C, 09 ca ấp Mỹ Thị A, 02 ca ấp Mỹ Thị B, xã Mỹ An; 02 ca Ấp 4, 01 ca Ấp 5, xã Mỹ Đông; 01 ca Ấp 2, 05 ca Ấp 4, xã Mỹ Hòa; 01 ca ấp Mỹ Phước 1, xã Mỹ Quý; 01 ca Ấp 2, 01 ca Ấp 4, xã Tân Kiều; 01 ca Ấp 1, 01 ca Ấp 5, xã Thạnh Lợi; 06 ca ấp Hưng Lợi, 01 ca ấp Lợi An, 02 ca ấp Mỹ Thạnh, xã Thanh Mỹ; 01 ca Ấp 4, 02 ca Ấp 5A, 01 ca Ấp 5B, 01 ca Ấp 6B, xã Trường Xuân.

⁴ 01 ca khóm Phú Hòa, 04 ca khóm Phú Mỹ, 01 ca khóm Phú Mỹ Hiệp, thị trấn Cái Tàu Hạ; 04 ca ấp An Thạnh, xã An Hiệp; 01 ca ấp Tân An, 01 ca ấp Tân Phú, xã An Nhơn; 01 ca ấp An Thạnh, 01 ca ấp Tân Thuận, xã An Phú Thuận; 03 ca ấp Hòa An, xã Hòa Tân; 01 ca ấp Phú Bình, xã Phú Long; 01 ca ấp An Hòa Nhi, xã Tân Bình; 01 ca ấp Tân Bình, 01 ca ấp Tân Lập, xã Tân Nhuận Đông; 01 ca ấp Tân Mỹ, 03 ca ấp Tân Phú, 01 ca ấp Tân Thuận, 01 ca ấp Tân Quới, 01 ca ấp Tân Lợi, xã Tân Phú Trung.

⁵ 02 ca khóm Bình Hòa, 02 ca khóm Bình Thạnh 2, thị trấn Lấp Vò; 02 ca ấp Bình An, 02 ca ấp Bình Lợi, 01 ca ấp Bình Phú Quới, xã Bình Thành; 02 ca ấp Tân An, xã Bình Thạnh Trung; 01 ca ấp An Bình, xã Định Yên; 01 ca ấp Hưng Lợi Tây, 02 ca ấp Hưng Nhơn, xã Long Hưng B; 01 ca ấp Khánh Mỹ A, xã Tân Khánh Trung; 01 ca ấp Hòa Thuận, 01 ca ấp Vĩnh Hưng, xã Vĩnh Thạnh.

- + Huyện Tam Nông: 10 ca⁶.
- + Huyện Cao Lãnh: 07 ca⁷.
- + Huyện Thanh Bình: 07 ca⁸.
- + TP Cao Lãnh: 06 ca⁹.
- + TP Hồng Ngự: 01 ca¹⁰.

(Đính kèm Phụ lục 1, phần III).

2. Công tác điều tra, giám sát dịch

Kết quả trong ngày, đã tiến hành truy vết, cụ thể:

- Số lượng F1: 650 trường hợp.
- Số lượng F2: 05 trường hợp.

(Đính kèm Phụ lục 1, phần IV).

3. Tình hình cách ly

3.1. Quản lý đối tượng cách ly

- Số cách ly trong ngày: 1.507 người (tăng 02 trường hợp với hôm qua).
- Số hoàn thành cách ly trong ngày: 888 người (giảm 332 trường hợp so với hôm qua).
- Tổng số đang quản lý: 19.328 người (tăng 619 trường hợp so với hôm qua).

(Đính kèm Phụ lục 2).

3.2. Khu cách ly, cơ sở điều trị

- Cơ sở điều trị/bệnh viện dã chiến: 19 cơ sở
- + Công suất tối đa: 3.352 giường
- + Số đã bố trí: 2.051 giường.
- + Số hiện còn: 1.301 giường.
- Cơ sở cách ly F0 tại tuyến huyện: 73 cơ sở.
- + Công suất tối đa: 5.774 giường.

⁶ 01 ca Khóm 5, thị trấn Tràm Chim; 01 ca Ấp 3, xã An Hòa; 01 ca ấp An Bình, 01 ca ấp Phú Yên, xã An Long; 01 ca Ấp A, xã Phú Cường; 01 ca Ấp K11, 01 ca Ấp K12, xã Phú Hiệp; 01 ca Ấp 2, xã Phú Ninh; 01 ca ấp Long Phú A, xã Phú Thành A; 01 ca ấp Long Phú, xã Phú Thọ.

⁷ 01 ca Ấp 3, 01 ca Ấp 4, xã Ba Sao; 01 ca Ấp 4, xã Bình Hàng Trung; 01 ca Ấp 2, xã Mỹ Hiệp; 01 ca ấp Nguyễn Cừ, xã Nhị Mỹ; 01 ca Ấp 2, xã Tân Nghĩa; 01 ca ấp An Nghiệp, xã Anh Bình.

⁸ 01 ca khóm Tân Đông A, 02 ca khóm Tân Đông B, thị trấn Thanh Bình; 02 ca ấp Tân Bình Hạ, 01 ca ấp Tân Phong, xã Tân Huê; 01 ca ấp Trung, xã Tân Thạnh.

⁹ 01 ca Khóm 5, Phường 1; 01 ca Khóm 4, Phường 2; 01 ca khóm Mỹ Thiện, Phường 3; 01 ca Khóm 1, Phường 11; 01 ca khóm Mỹ Tây, Phường Mỹ Phú; 01 ca Ấp 1, xã Mỹ Tân.

¹⁰ 01 ca khóm An Hòa, phường An Bình A.

- + Số đã bố trí: 2.462 giường.
- + Số hiện còn: 3.312 giường.
- Khu cách ly cách ly F1 tại tuyến huyện: 11 khu.
- + Công suất tối đa: 839 giường.
- + Số đã bố trí: 58¹¹ người.
- + Số hiện còn: 781 người.

(Đính kèm Phụ lục 3).

4. Kết quả điều trị

4.1. Tổng số ca dương tính 31.046 ca (trong đó, có 1.755 ca từ vùng dịch về, tính từ ngày 01/10/2021 đến nay).

4.2. Số bệnh nhân Covid-19 hiện đang điều trị: 8.623 ca (tăng 169 ca so với hôm qua)

a) Phân loại tình trạng bệnh

- Số trường hợp không triệu chứng, triệu chứng nhẹ: 8.267 ca.
- Số trường hợp triệu chứng trung bình: 166 ca.
- Số trường hợp bệnh nặng: 125 ca (tăng 04 ca so với ngày hôm qua).
- Số trường hợp rất nặng: 65 ca (giảm 03 so với ngày hôm qua).

b) Phân loại nơi điều trị

- Tại nhà, nơi cư trú: 3.614 ca.
- Cơ sở thu dung, điều trị, cách ly tập trung tuyến huyện: 2.462 ca.
- Các cơ sở điều trị: 2.051 ca.
- Đang phân loại chuyển vào cơ sở: 496 ca.

4.3. Bệnh nhân hoàn thành điều trị, chuyển viện, tử vong

4.3.1. Số bệnh nhân hoàn thành điều trị: 561 ca trong ngày (giảm 44 ca so ngày hôm qua), cộng dồn 22.049 ca.

4.3.2. Số bệnh nhân chuyển viện: 00 ca trong ngày, cộng dồn 18 ca (trong đó, đang điều trị ngoài Tỉnh 09; chuyển về Tỉnh đã xuất viện: 09)

4.3.3. Số bệnh nhân tử vong

a) Tổng số bệnh nhân tử vong từ 06 - 12/12/2021 là 51 trường hợp, trong đó:

* Về tiêm vắc xin phòng COVID-19

- 12 người tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19.

¹¹ F1: 37 người; người về từ vùng dịch: 21 người.

- 22 người tiêm chưa đủ liều vắc xin phòng COVID-19.
- 17 người chưa tiêm vắc xin phòng COVID-19.

* Về độ tuổi

- Từ 65 tuổi trở lên: 30 người.
- Từ 50 đến dưới 65 tuổi: 16 người.
- Dưới 50 tuổi: 05 người.

b) Trong ngày 13/12/2021 ghi nhận 10 ca trong ngày (tăng 02 ca so ngày hôm qua), cộng dồn 365 ca.

(Đính kèm Phụ lục 4).

5. Công tác tiêm vắc xin phòng Covid-19

Trong ngày tiêm được 9.409 liều trong đó:

- 236 liều vắc xin Vero Cell.
- 7.563 liều vắc xin AstraZeneca.
- 1.610 liều vắc xin Pfizer (trong đó, 1.254 liều tiêm cho người từ đủ 12 đến dưới 18 tuổi).

Tính đến ngày 13/12/2021, Tỉnh đã tiêm được:

- Người từ 18 tuổi trở lên: 2.274.471 liều (tiêm mũi 1: 1.233.088 liều, đạt 99,03% dân số Tỉnh¹²; tiêm mũi 2: 1.041.383 liều, đạt 83,63% dân số Tỉnh).
- Người từ đủ 12 đến dưới 18 tuổi: 205.222 liều (tiêm mũi 1: 152.418 liều, đạt 95,28% dân số Tỉnh¹³; tiêm mũi 2: 52.804 liều, đạt 33,01% dân số Tỉnh).

(Đính kèm Phụ lục 5).

6. Đánh giá, phân loại cấp độ dịch¹⁴

6.1. Tình hình cấp độ dịch của Tỉnh và các huyện, thành phố

* **Tiêu chí 1:** Số ca mắc mới tại cộng đồng/100.000 người/1 tuần.

Từ 22/11 đến 05/12/2021: Tổng số có 3.190 ca mắc mới tại cộng đồng, tương đương có 99,77 ca mắc mới tại cộng đồng/100.000 người/tuần.

(Đính kèm Phụ lục 1, phần I, II).

* **Tiêu chí 2:** Độ bao phủ vắc xin.

- Tỷ lệ người từ 18 tuổi trở lên được tiêm ít nhất 01 liều vắc xin phòng Covid-19 đạt 99,43%.

- Tỷ lệ người từ 50 tuổi trở lên được tiêm đủ liều vắc xin phòng Covid-19 đạt 88,39%.

¹² Dân số của Tỉnh từ 18 tuổi trở lên (tuổi tiêm phòng) là 1.245.157 người.

¹³ Dân số của Tỉnh từ 12 đến dưới 18 tuổi là 157.973 người.

¹⁴ Theo Kế hoạch số 306/KH-UBND ngày 19/10/2021 của UBND Tỉnh.

- Tỷ lệ người từ 65 tuổi trở lên được tiêm đủ liều vắc xin phòng Covid-19 đạt 89,92%.

* **Tiêu chí 3:** Khả năng thu dung, điều trị của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh các tuyến.

Hiện nay, các tiêu chí về khả năng thu dung, điều trị bệnh Covid-19 của Tỉnh đã đảm bảo theo hướng dẫn của Bộ Y tế (có 120 giường hồi sức cấp cứu để điều trị bệnh nhân Covid-19; 143 trạm y tế lưu động). Sở Y tế đã đảm bảo cơ bản các trang thiết bị cần thiết tại các Trạm Y tế tuyến xã, Trạm Y tế lưu động để phục vụ khi thực hiện điều trị người mắc Covid-19 tại nhà.

(Phục lục 6 và Phụ lục 7 kèm theo).

Kết quả đánh giá:

- Tỉnh thuộc vùng dịch cấp độ 2.
- Các huyện, thành phố:
 - + Các huyện thành phố thuộc vùng dịch cấp độ 3 gồm: Thành phố Sa Đéc, các huyện Tháp Mười, Lai Vung, Châu Thành.
 - + Các huyện thành phố thuộc vùng dịch cấp độ 2 gồm: Thành phố Cao Lãnh, các huyện Lấp Vò, Cao Lãnh, Thanh Bình, Tam Nông, Hồng Ngự, Tân Hồng.
 - + Thành phố Hồng Ngự thuộc vùng dịch cấp độ 1.

Nguyên nhân:

- Nếu dựa vào số ca mắc cộng đồng và tỷ lệ người từ 18 tuổi trở lên được tiêm vắc xin phòng COVID-19 thì các huyện Châu Thành thuộc cấp độ 2 (trùng với số ca mắc trong cộng đồng từ 50 ca đến dưới 150 ca mắc mới tại cộng đồng/100.000 người/1 tuần). Tuy nhiên, tỷ lệ bao phủ vắc xin đối với người từ 50 tuổi trở lên không đạt (78,54%) nên nâng lên 01 cấp độ.
- Riêng thành phố Sa Đéc, các huyện Tháp Mười, Lai Vung số ca mắc cộng đồng thuộc cấp độ 3 (trên 150 ca mắc mới tại cộng đồng/100.000 người/1 tuần) và độ bao phủ vắc xin đạt theo yêu cầu.

6.2. Phân loại cấp độ dịch cấp xã

UBND cấp huyện đánh giá, phân loại cấp độ dịch Covid-19 cấp xã trên địa bàn toàn Tỉnh, cụ thể:

- Cấp 1: 27¹⁵/143 xã, phường, thị trấn (tăng 02 so với ngày hôm qua).

¹⁵ Huyện Tam Nông: (06 xã) Xã Phú Cường, Phú Thành B, Hòa Bình và Phú Hiệp, Phú Đức và Phú Thọ

Huyện Cao Lãnh: (04 xã) Bình Hàng Trung, Bình Hàng Tây, Mỹ Xương và Phương Thịnh
 Huyện Lấp Vò: (10 xã, thị trấn) thị trấn Lấp Vò, Tân Mỹ, Vĩnh Thạnh, Long Hưng B, Mỹ An Hưng A, Hội An Đông, xã Bình Thạnh Trung, Mỹ An Hưng B, Long Hưng A và Định An
 TP Cao Lãnh: (02 xã, phường) phường Mỹ Phú và xã Mỹ Tân
 Huyện Tân Hồng: (02 xã) Tân Thành A và An Phước
 Huyện Châu Thành (03 xã): Phú Hựu, Phú Long, Tân Phú

- Cấp 2: 76/143 xã, phường, thị trấn (tăng 01 so với hôm qua)
- Cấp 3: 38¹⁶/143 xã, phường, thị trấn (giảm 01 so với hôm qua)
- Cấp 4: 02¹⁷/143 xã, phường, thị trấn (giảm 02 so với hôm qua)

6.3. Phân loại cấp độ dịch khóm/ấp

UBND cấp huyện đánh giá, phân loại cấp độ dịch Covid-19 đối với khóm/ấp trên địa bàn toàn Tỉnh, cụ thể:

- Cấp 1: Có 225/698 khóm, ấp (tăng 46 so với hôm qua)
- Cấp 2: Có 282/698 khóm, ấp (giảm 45 so với hôm qua)
- Cấp 3: Có 156/698 khóm, ấp (giảm 06 so với hôm qua)
- Cấp 4: Có 35/698 khóm, ấp (tăng 02 so với hôm qua)

(Đính kèm Phụ lục 1, phần V, VI)

7. Công tác kiểm soát dịch

7.1. Khu vực phong tỏa (điểm/tổ/ấp/khóm)

- Số phát sinh trong ngày: 04 khu vực.
- Số đã kết thúc trong ngày: 08 khu vực.
- Tổng số khu vực hiện đang phong tỏa: 85 khu vực (giảm 04 khu vực so với hôm qua).

(Đính kèm Phụ lục 1, phần VII).

7.2. Tình hình ca mắc tại cộng đồng cấp huyện: Tính đến ngày 13/12/2021, 12 huyện, thành phố đều phát sinh ca mắc cộng đồng trong tuần qua.

(Đính kèm Phụ lục 8).

8. Hoạt động của doanh nghiệp và đơn vị cung cấp hàng hóa thiết yếu

- Tổng số doanh nghiệp thuộc lĩnh vực sản xuất công nghiệp đang hoạt động là 552/598 doanh nghiệp, gồm:

¹⁶ Huyện Tân Hồng: (03 xã, thị trấn) thị trấn Sa Rài, Thông Bình, Tân Công Chí
 Huyện Lai Vung: (04 xã) xã Tân Phước, Phong Hòa, Vĩnh Thới và Định Hoà
 Huyện Châu Thành: (04 xã) An Nhơn, An Phú Thuận, Hòa Tân, Tân Nhuận Đông
 Huyện Tam Nông: (02 xã, thị trấn) thị trấn Tràm Chim và xã Phú Thành A
 Huyện Cao Lãnh: (01) Thị trấn Mỹ Tho
 Huyện Tháp Mười: (12 xã, thị trấn) thị trấn Mỹ An, Mỹ An, Trường Xuân, Thạnh Lợi, Mỹ Đông, Láng Biền, Thanh Mỹ, Đốc Bình Kiều, Phú Điền, Tân Kiều, Mỹ Hòa và Mỹ Quý
 Huyện Thanh Bình: (04 xã, thị trấn) Thị trấn Thanh Bình, Tân Thạnh, Tân Phú và Bình Thành
 Thành phố Sa Đéc: (05 xã, phường) Phường 1, Phường 3, phường Tân Quy Đông, An Hòa và xã Tân Phú Đông
 TP Cao Lãnh: (03 xã, phường) Phường 4, Phường 11 và xã Mỹ Trà
¹⁷ Huyện Tháp Mười: (03 xã, thị trấn) Tân Kiều, Mỹ Hòa và Mỹ Quý
 Huyện Châu Thành (01): Tân Phú Trung
 Huyện Lai Vung (01): xã Long Thắng

+ 310 doanh nghiệp (không thay đổi so với hôm qua) có phương án được UBND cấp huyện phê duyệt duyệt, với 52.139 lao động (giảm 11 công nhân so với hôm qua).

+ 242 doanh nghiệp báo cáo tự hoạt động (doanh nghiệp quy mô sản xuất nhỏ).

- Đối với chợ, siêu thị, cửa hàng tiện lợi: Hiện có 175 chợ, 08 siêu thị, trung tâm thương mại, 53 cửa hàng tiện lợi đang hoạt động (không thay đổi với hôm qua) và hiện còn 7 chợ tạm ngưng hoạt động.

9. Các hoạt động khác

Theo UBMTTQ Việt Nam Tỉnh, qua nắm thông tin tình hình dự luận người dân:

- Nhiều người lo lắng khi tình hình dịch bệnh trên địa bàn Tỉnh vẫn đang tiếp tục có những diễn biến phức tạp, số ca mắc Covid-19 trên địa bàn Tỉnh đã vượt mốc 30.000 ca nhiễm, số trường hợp nặng, rất nặng và tử vong có chiều hướng tăng. Do đó, mong muốn chính quyền các cấp cần phải có giải pháp cao hơn để tăng cường tuyên truyền cho người dân hiểu, chấp hành tốt các biện pháp phòng, chống dịch; siết chặt một số hoạt động và sinh hoạt của người dân; xử phạt nghiêm vi phạm về phòng chống dịch...

- Dự luận đánh giá cao công tác tiêm vắc xin của tỉnh, tính đến nay 83% dân số trên 18 tuổi tại Đồng Tháp đã tiêm đủ liều vắc xin phòng Covid-19.

- Trong ngày, Tổng đài 1022 tiếp nhận 17/57 ý kiến liên quan đến công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 và Tổng đài viên đã trả lời trực tiếp 40 ý kiến chiếm 70,18%, trong đó các ý kiến liên quan đến công tác phòng, chống dịch, như:

+ Người dân hỏi các nội dung có liên quan đến quy định tạm thời về thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 của tỉnh Đồng Tháp (05 ý kiến).

+ Các nội dung liên quan đối tượng ưu tiên, lịch tiêm vắc xin... (03 ý kiến).

+ Liên quan đến nhóm đối tượng lao động tự do được hưởng hỗ trợ gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 và các nội dung về điều kiện, thủ tục để được hưởng chính sách hỗ trợ (09 ý kiến).

10. Đề xuất, kiến nghị

- Tiểu ban Thông tin, tuyên truyền đề nghị Sở Y tế cập nhật cấp độ dịch sát tình hình thực tế, làm cơ sở để áp dụng các biện pháp phòng, chống dịch.

Trên đây là báo cáo nhanh về tình hình dịch Covid-19 trên địa bàn Tỉnh./.

Nơi nhận:

- TT/TU; TT/HĐND Tỉnh;
- CT và các PCT/UBND Tỉnh;
- BCĐ phòng, chống dịch Covid-19 Tỉnh;
- Sở Y tế;
- Các Tiểu ban giúp việc BCĐ;
- Lưu: VT.

TRƯỞNG TIỂU BAN

**PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG UBND TỈNH
Nguyễn Công Minh**